

Đập chấn sóng Dương Đông

Cuối năm 1976 chính quyền địa phương huyện Phú Quốc thuộc tỉnh Rach Giá có nhở Cục Đường Biển thuộc Bộ Giao Thông Vận Tải lên phuơng án xây dựng công trình xây cất đập chấn sóng cho huyện ly Dương Đông. Dương Đông nằm trên bờ biển phía Tây và là thủ phủ của đảo Phú Quốc, một hải đảo trù phú và lớn nhất của đất nước chúng ta với chiều dọc từ phía Nam lên phía Bắc của đảo khoảng 45 cây số và chiều rộng là 25. Dân trên đảo đông nhất là VN kề đến là người Tàu Triều Châu mà chúng ta thường gọi là người Tiều tập trung sinh sống bằng nghề nghiệp, sản xuất nông nghiệp chỉ chiếm phần thứ yếu, và Phú Quốc phải dùng gạo, rau cải và trái cây được chở ra từ Rạch Giá. Ngoài quận ly Dương Đông, Phú Quốc còn có 2 thị trấn nhỏ khác là An Thới ở mũi Ông Đội thuộc cực Nam và Hàm Ninh ở về phía Đông của đảo.

Trên đây là sơ lược khái quát về địa lý của đảo Phú Quốc. Ngoài sự trù phú về kinh tế mà đời sống của dân cư tại đây thuộc loại cao nhất của nước ta, phải nói rằng đảo Phú Quốc là một nồi rất đẹp. Bờ biển Long Beach của Hoa Kỳ hay Nice của Pháp không thể nào so sánh được với bờ biển Phú Quốc : bãi cát trắng mịn màng và làn nước xanh trong suốt nhìn thấy rõ từng đàn cá bơi lội nhõn nhõn. Buổi chiều trên bãi biển Dương Đông vắng lặng phải nói đó là một hoàng hôn đẹp nhất trên địa cầu. Ngoài kia ánh dương đỏ ối đang ngụp lặn dưới làn nước xanh thăm chiếu những tia nắng hồng cuối cùng lên bãi biển hoang sơ và vắng lặng. Ngọn gió nhẹ mơn man trên những ngọn dừa xào xạt.

Phú Quốc còn muôn nghìn cảnh đẹp tiêu biểu cho quê hương hoa gấm, nhưng chúng ta không ngưng ở đây để tả cảnh và tả tình đó là phần vụ chuyên môn của các văn nhân thi sĩ mà chúng ta hãy trở về câu chuyện Đập Chấn Sóng Dương Đông đó mới là điểm chính của vấn đề mà người viết muốn kể cùng các bạn.

Dương Đông có một cửa biển gọi là Cửa Cạn. Sở dĩ dân chúng địa phương gọi là cửa cạn bởi vì lòng sông nơi cửa đó không sâu. Sông Cửa Cạn đem nước từ trên núi ở giữa đảo để đổ ra biển. Mùa mưa lũ nước từ trên núi đổ ra cửa cạn khiến cho lòng sông bị soi mòn và trở nên sâu thuận lợi cho tàu bè đi thuyền ra vào cửa để cập, bến Dương Đông. Đến mùa nắng nhất là những tháng Tết trôi không mưa, gió từ hướng Tây Nam thổi đưa sóng vào bờ. Sóng biển cuốn theo cát và cát tích tụ giữa lòng Cửa Cạn khiến cho độ sâu nòi đây trong những ngày nước ròng có khi không sâu quá 2 thước, khiến cho nhiều ghe thuyền

dụng phải cồn cát không bể ghe thì cũng mắc cạn vừa thiết hại vừa gây gián đoạn lưu thông cho tàu thuyền ra vào cầu tàu Dương Đông. Trước năm 1975, Nha Thuỷ Vận thuộc Bộ Giao Thông Công Chánh có thiết lập hai trụ đèn thẳng hàng để hướng dẫn ghe tàu ra vào cửa, cù lai ghe thế nào mà nhìn thấy hai cột đèn nhập thành một là đã đi đúng lồng lạch (chanel) có độ sâu lớn nhất. Không hiểu sau 1975 nhà nước Xã Hội Chủ Nghĩa không biết vì lý do gì mà không dùng đèn các dấu hiệu hướng dẫn hàng hải sẵn có khiến có đến 3 ghe quốc doanh mắc can nǎm chân ngay Cửa Cạn. Nhà nước Cách Mạng nghe dân kể lại rằng cách đây 3, 4 chục năm gì đó nhà cầm quyền bảo hộ Pháp có xây một bờ đê chắn sóng bằng đá và xi măng bên bờ phía Dinh ông Cậu song song với lồng lạch để ngăn sóng biển và cát tích tụ vào mùa gió Tây Nam và để hướng dẫn thủy lùu trong mùa mưa khi nước mưa từ trên dãy núi đổ xuống. Sau 4, 5 phiên họp Ủy Ban Nhân Dân Huyện Phú Quốc nhất trí là phải xây lại Đập Chấn Sóng Dương Đông. Pháp và Mỹ cả hai vừa thực dân vừa đế quốc đã từng làm và đã bị thất bại thì nhất định Nhà Nước Xã Hội Chủ Nghĩa với sự lãnh đạo tài tình và sáng suốt của Đảng ta đã từng đánh cho Pháp chạy, Mỹ cút ngụy nhào nhào nhất định phải thành công. Nhưng thành công hay không chuyên đó các cán bộ trong Ủy Ban Nhân Dân Huyện có lẽ cũng không quan trọng. Điều vừa quan trọng vừa cụ thể trước mặt là nếu dự án đó được trung ương tận Hà Nội chấp thuận là Huyện Phú Quốc có ngay một kinh phí cũng khá lớn lao. Huyện có kinh phí thì tức nhiên cán bộ Huyện sẽ có tiền bò túi, dù sông có thể cạn, núi có thể mòn nhưng chân lý ấy không bao giờ thay đổi.

Với một yêu cầu cấp thiết như vậy, Huyện Phú Quốc đã "khẩn trương cử cán bộ liên hệ" ngay với Cục Đường Biển tức là một phần của Nha Thuỷ Vận cũ để nhổ nòi đây lên phuơng án xây dựng đập và đề trình cho Bộ Giao Thông Vận Tải duyệt xét và chuẩn y kinh phí dự trù. Thời điểm đó sau khi được học tập một tuần lễ tại nhiệm sở cũ tôi được chính quyền cách mạng "khoan hồng" cho phục vụ tại cơ quan cũ nay được đổi tên thành Ty Bảo Đam Hàng Hải mà thủ trưởng là một ông già trước khi tập kết đã từng học 2 năm tại trường bá nghệ Cao Thắng có tên là Cao Văn Th. quê quán tại Chợ Lách tỉnh Vĩnh Long. Thủ trưởng này đã từng chở vật liệu kiến trúc dùng để sửa chữa các hải đăng về quê Chợ Lách cát nhà và lây gỗ và nhận công nhà nước đóng bàn ghế và vật dụng trong nhà để chở về trang bị cho nhà riêng của y. Cán bộ cấp dưới không dám tố giác vì sợ bị hạ tầng công tác, còn bọn nguy nhở chúng tôi thấy vậy

người Quảng Ngãi có tên đặt lại là Nguyễn Phong Thuân. Sở dĩ gọi là tên đặt lại là vì trước khi được vào Đảng cán bộ nào thấy tên mình không được vừa ý có quyền được đổi tên vì Đảng cho rằng con người cũ tức là con người chưa được giác ngộ cách mạng coi như đã chết. Đảng viên phải là một cơn người mới. Vì lý do đó có những cán bộ trước đây có những tên mà người muốn gọi phải ngưng ngừngh thì nay trở về Nam với những tên mới mang đầy tính chất cách mạng. Thí dụ như Nguyễn Văn Cù đổi lại là Nguyễn Hồng Sơn, Võ thị Gái sửa thành Vũ thi Hồng Thắm. Nghe tên những khi biết người thì mới thấy rằng cái tên là số nghịch đảo của con người...

Sau nhiều buổi họp “giao ban” mà bọn ngụy chúng tôi thường gọi trại thành “giao banh” có nghĩa là cán bộ tên này đã qua tên kia mà không ai chịu làm hết. Rốt cuộc rồi cuối cùng cũng giao cho những chuyên viên nguy ôm hồ sơ mà làm. Phường án xây dựng Đập Chắn Sóng Dương Đông cũng vậy Ty giao cho Nguyễn phong Thuân trưởng phòng Kỹ Thuật Công Trình thiết kế dự án đập. Thuân thường khoe rằng hắn ta là Phó Tiến Sĩ tốt nghiệp bằng “Công Trình Sư” ở Môt-Cô-Va và chê bọn tôi là cái gì cũng bắt chước Tây và Mỹ, thiếu đầu óc sáng tạo, không biết khắc phục trong hoàn cảnh thiếu thốn “vật tư”. Đầu tiên hắn ta có vẻ ngon lành ôm dự án mà làm. “Công trình Sư” của Đảng ta ngày ngày vào phòng riêng ngồi tính toán, lật sách tiếng Liên Xô dày cộm. Hai tuần thì hoàn tất, hàn giao cho bác Vân là họa viên cũ của phòng tôi để lên bản vẽ công trình mà hắn đã thực hiện. Bác Vân với mái tóc bạc phơ tiêu biểu cho người công chức già mẩn cán, với bản tính vui vẻ hiền hoà khiến ai cũng thương mến. Nhưng hôm đó bọn tôi ngạc nhiên vì nghe tiếng cãi lầm giữa bác Vân và Nguyễn phong Thuân. Bác bước ra ngoài và phân trần với mọi người:

“Tôi làm việc đã 25 năm nay từ thời Pháp, thời Mỹ cho đến bây giờ chưa có người nào mắng tôi, ông ta làm phường án tôi không hiểu gì cả tôi hỏi lại để lên bản vẽ thì ông ta lại chửi tôi là dốt, là ngu và đòi thuyền chuyển tôi đi công trường. Tôi già rồi chẳng sợ gì cả”.

Thế là bác họa viên già lên thẳng phòng Thủ Trưởng Cao văn Th. mà trán tinh. Rồi ngày lại ngày bác Vân cũng không bị thuyền chuyển đi đâu hết vì đi thì lấy ai làm, phòng chỉ có một họa viên độc nhất. Trên Cục có đưa xuống một cậu học sinh mới từ miền Bắc vào để học việc với Bác Vân những cậu ta viết chữ chúa xong mà làm sao vẽ được các công trình. Rồi rốt cuộc tôi cũng phải “ôm banh”, công trình sủ Thuân giao cho tôi lên phường án xây đập. Tôi biết vật liệu bây giờ thiếu lắm nên tôi mới thiết kế trong tinh thần tiết kiệm vật liệu cho phù hợp với đường lối của nhà nước. Minh có làm đúng kỹ thuật thì bọn chúng không chịu cho là làm theo lối tú bản hoang phí vật tư. Thôi thì cứ làm theo ý họ ra sao thì ra, đập có sập cũng chẳng chết ai. Thế

là bê tông cốt sắt đúc “sáng tạo” bằng bê tông cốt... dây chì gai, xi măng Portland loại chịu nén mastic được thay bằng xi măng thường. Bác Vân ngồi vẽ mà cứ lắc đầu ngồi cười khoái chí. Nhìn lên tường hình “Bác Hồ vỗ vàn kính yêu” miệng cũng cười cười trông thật khôi hài không chịu được.

Lẽ ra trước khi thiết kế bọn tôi phải xuống tận nơi quan sát địa thế, đo đạc, thu thập dữ kiện bằng cách quan sát thủy triều, định hướng thủy lưu, đo vận tốc và tính lực của sóng biển, lấy mẫu đất về phân chất. Những lệnh của Thủ Trưởng là vì công tác có tính cách “khẩn trương” nên cứ thiết



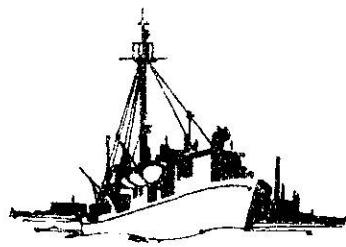
kết trước dựa theo tài liệu có sẵn tại Sở để mà trình Bộ duyệt ý kinh phí lấy tiền cho sớm rồi sau đó trước khi thi công có thể di chuyển đổi các chi tiết kỹ thuật cho hợp với hiện trường. May là hồ sơ Của Cạn không biết lý do gì mà còn lưu giữ chủ trước đó ít tháng Thủ Trưởng đã kêu mấy ông ve chai Chợ Lớn để bán hết hồ sơ bằng cách cân ký mà tính tiền vì theo Thủ Trưởng để hồ sơ nhiều chất tử mà không xài được vì lôi thôi mà phường pháp lạc hậu không bằng phường pháp hiện đại của các nước xã hội chủ nghĩa. Bọn ngụy tôi lấy làm tiếc cho công trình nghiên cứu do đạc và thu thập tài liệu từ máy chụp năm nay bây giờ lại bán cho ve chai để vẫn thuốc hút hay gói thịt, gói cá. Kỳ đó Thủ Trưởng cũng bỏ túi được một số tiền cũng khá bón vì lúc đó giấy khan hiếm nên rất có giá. Trước 1975 mỗi khi cần loại bô hồ sơ, thủ tục hành chánh là phải lập một Ủy Ban để thẩm định những bài giờ chính quyền cách mạng chỉ cần có tiền chớ không cần thủ tục.

Rồi công tác đo đạc tại hiện trường cũng phải thực hiện, chúng tôi được lệnh lên đường ra Phú Quốc quan sát công trường trước khi Đội Công Trình khởi công thực hiện. Đây là một dịp tốt cho tôi có dịp quan sát đường đi nước bước có thể dùng để vượt thoát khỏi chế độ Cộng sản. Từ Saigon và các tỉnh khác có được giấy phép đi đường tới Rach Giá là một chuyến không phải dễ dàng, đây này tôi sẽ có Công tác Lệnh ra đến đảo Phú Quốc. Nếu trường hợp một thân một mình, một người đã đến được Phú Quốc thì coi như đã đi được nửa con đường vượt biên vì tại đây có nhiều cơ hội để mà vượt thoát được.

Đầu tháng 11/1976 chúng tôi rời Saigon để xuông Rạch Giá bằng một công xa hiệu Landrower và một số đi bằng xe đò vì cả đoàn công tác đến 12 người. Công trình Sư Nguyễn phong Thuận cán bộ làm trưởng đoàn, cán bộ trưởng phòng Kế hoạch của Huyện Phú Quốc có nhiệm vụ hướng dẫn đoàn ra Phú Quốc đã lặn lội lên tới Saigon để đưa chúng tôi xuống. Ông này theo tôi nhận xét cùi chỏ và lời nói thì ông ta là một cán bộ 30 dưới như có người anh ruột trước đây làm Chủ Tịch Huyện Phú Quốc sau đó bị đưa ra ngoài Bắc để bồi dưỡng thêm về chính trị. Sau này khi ra tới đảo tôi mới biết ông ta thuộc loại khá giả tại Phú Quốc. Sau một ngày hành trình mệt nhọc, tôi đi xe đò vì thích được tự do hơn là ngồi công xa chung với VC, chúng tôi đến Rạch Giá vào chiều tối. Mặc dù sau hơn một năm dưới chế độ CS, thành phố Rạch Giá hay còn phồn thịnh lắm, trước ngôi chợ hai dãy kiosque bán thức ăn đèn neon sáng choang, các chủ ba treo lủng lẳng nào là cá thật to, gan heo, bắp cải tráng v.v... trông thật hấp dẫn. Bọn tôi 10 thằng ngụy ngồi ăn lâu cá, mì xào dòn và nhậu la-de xuất khẩu. Sau đó về khách sạn ngủ. Đến 12 giờ khi giờ giới nghiêm tại thị xã bắt đầu thì có tiếng gõ cửa phòng. Tôi mở cửa thì 4 công an áo vàng đeo AK lủng lẳng đến xét phòng. Bất kể chúng tôi trình Lệnh Công Tác, chúng vẫn thản nhiên lục xét tất cả hành lý của chúng tôi, xem coi có tư trang hay đồ đạc nào chứng tỏ âm mưu vượt biên hay không. Nhưng hành lý của chúng tôi, bọn này thì chỉ vài bộ quần áo, hồ sơ và các máy móc đo đặc. Cán bộ Thuận có nhắc lại là trước đó 10 ngày Ty đã đánh điện tín xuống tỉnh Rạch Giá để thông báo chuyến đi nhưng đường như bọn công an cũng chẳng cần biết có lẽ chúng đã bị lừa quá nhiều lần với những Lệnh Công Tác giả hoặc có khi thật nhưng rồi cuộc cá đoàn công tác cũng ra đi mà không thấy trở lại. Chúng nghĩ ngờ bọn tôi cũng phải. Đêm buôn tinh lẻ thật êm đêm sau khi bọn công an đi rồi. Gió biển thổi vào hăng hắc và mát dịu, mây thảng choai choai trong đoàn nhắc đèn các cô gái bán chè bên ngọn đèn leo lét mà chúng vừa gấp gối và tán tỉnh lúc ban chiều. Một thằng cho biết ý định là sau khi ở Phú Quốc về hẳn ta sẽ lưu lại Rạch Giá một vài ngày để đưa em đi chơi !

Sáng hôm sau chúng tôi đi chợ Rạch Giá để mua một vài món cần thiết mà có lẽ ở ngoài Phú Quốc khan hiếm như kem đánh răng, thuốc lá, pin đèn xài cho radio để đêm đêm nghe dài VOA. 3 giờ chiều xuông tàu đò quốc doanh đậu trong kinh Rạch Giá phía trước Tòa Tỉnh cũ. 4 giờ tàu mới khởi hành nhưng mới giờ đó mà trên tàu chật ních hành khách, bộ đội dành chỗ, nằm la liệt trên boong tàu, các bà bạn hàng chất đống đặc ngón ngang. Tàu đò là một loại ghe đánh cá kiểu Thái Lan, trọng tải khoảng 100 tấn, trên boong có mui che lợp bằng thiếc để cho hành khách, dưới hầm thì chở hàng hóa. Hàng hóa chở ra Phú Quốc thì thường là những sản phẩm sản xuất từ Saigon, Chợ Lớn, rau cải Đà

Lạt và đặc biệt nhất là mía. Không hiểu tại sao dân chúng trên đảo Phú Quốc rất hay ăn mía và uống nước mía ? Bốn giờ chiều tàu đò rời bến và từ từ tiến ra cửa biển. Khi mua vé tàu thì phải xuất trình giấy phép của địa phương mình ở và giấy phép cho ra Phú Quốc của Tỉnh Rạch Giá. Khi xuống tàu công an đọc tên từng người rồi mới cho xuống.



Thế nhưng ra tới cửa công an biển phòng còn xuông nhìn mặt túng người và khám xét một lần nữa. Khi đến chúng tôi chúng hỏi giấy tờ và trình bày mục đích chuyên đi nhưng rõ cục chúng cũng vẫn không cho đi và kêu 12 người bọn tôi trở lên bờ và khoát tay cho tàu chạy. Tôi nói rằng còn các máy móc đo đặc dưới tàu nữa, phải để cho chúng tôi khiêng lên nếu không cho chúng tôi đi. Nhìn thấy máy móc công kênh chúng mới nghĩ rằng chắc bọn tôi đi công tác thật nên bèn cho đi. Lúc đó đã hôn 6 giờ chiều, biển đã đi vào hoàng hôn, Hòn Tre cách bờ 10 cây số đã thấy lờ mờ trước mũi tàu. Mặt biển thật êm, gió chiều nhẹ nhẹ thổi, vài con hải âu bay lảng đằng sau đuôi tàu. Hai ngọn đèn trên boong tàu đã được bật cháy rực một ánh sáng hiu hắt xuống đám hành khách nằm ngordon ngang gần 200 người. Các bà bạn hàng bắt đầu nói chuyện khiến không khí trên ghe ôn ào vui vẻ. Khi trăng lên cao thì các bà đã bắt đầu ngủ chí còn lại tiếng máy nổ đều đều và tiếng sóng xào xạt vỗ vào mạn tàu. Khuya hôm đó khi qua khỏi Hòn Nghệ trời bỗng đổ mưa, mọi người trên tàu bị gió tạt ném áo quần ướt sũng. Nhưng sau đó mây tan và ánh trăng sáng chiếu trở lại trên vùng biển bao la.

Năm giờ sáng tàu đã chạy xong một thủy trình hơn 100 cây số và tới Mũi Ông Đội ở phía Nam của Đảo Phú Quốc. Còn giờ giới nghiêm nên tàu không được vào bên phải neo ngoài khơi cho tới sáng tờ mờ được vào cầu tàu. Sau khi tàu cập bến Mũi Ông Đội, đoàn chúng tôi lên bờ uống ly cà phê buổi sáng trong quán lá trên đảo thật là tuyệt diệu. Giờ này Saigon đã xa lắm rồi cách 100 cây số đường biển nhiều gian nguy cộng thêm hơn 200 cây số đường bộ. Tôi bắt đầu nhớ nhà, nhớ đến đứa con gái mới sanh vừa đúng một tuần mà tôi mới vừa đi làm khai sinh cho nó trước khi lên đường ra Phú Quốc.

Tàu đò sau khi đã hàng xong sẽ tiếp tục chạy lên hướng Bắc mà đến Đường Đông. Bọn tôi ngại chờ lâu và cũng muốn ngắm cảnh trên đảo vì lẽ đây là lần duy nhất trong đời tôi có dịp đặt chân tới đảo, vài tháng nữa tôi sẽ mạo hiểm đem gia đình ra đi biết bao giờ mới có dịp trở về với quê hương xưa sở. Thế là bọn tôi đi xe đò lên Đường Đông. Con đường chỉ có 20 cây số nhưng rất lõi lõm xuyên qua những vùng đồi núi hoang sơ thanh vắng. Chiếc xe đò ợp ẹp phai mất gần 2 tiếng đồng hồ sau khi xep lốp bốn lận thay hết một chồng vỏ xe chất trên mui. Lần thứ tư thì hết vỏ để thay và còn 3 cây số nữa là đến Đường Đông nên chúng tôi bỏ xe mà đi bộ. Vỏ xe thời đó đã bắt đầu khan hiếm và đắt vô cùng các xe đò phải dừng lại vỏ cũ và chăng chít những miếng cao su trông rất là tham não.

Đến Đường Đông chúng tôi tạm trú tại Quận đường cũ bấy giờ có tên là Ủy Ban Nhân Dân Huyện Phú Quốc. Sau khi cóm trưa thì Chủ tịch Ủy Ban đưa chúng tôi ra công trường để tiến hành công tác ngay buổi chiều. Chủ tịch Huyện tên Nguyễn thanh H. thường đường với chức Quận Trưởng cũ những hắn ta có vẻ không được học hành bao nhiêu và điệu bộ thật thà điển hình cho lớp cán bộ Miền Nam không tập kết ra Bắc. Công tác xây dựng chấn sóng được đặt trên cái nền cũ thời Pháp đã thực hiện mà bấy giờ còn lại những tảng đá lớn chạy dài từ trong bờ ra đến 100 thước. Trên bờ là Dinh Cậu được xây trên một gò đá khá cao như một cổ miếu. Theo tục truyền thời Gia Long bôn tẩu ra đây có sanh một Hoàng Nam nhưng bạo bệnh mà mất, dân chúng địa phương mới cất ngôi miếu mà thờ Cậu Hoàng Tử. Đứng trên Dinh Cậu nhìn ra khơi nước trong xanh và sóng nhấp nhô chỉ một vài thuyền đánh cá chạy ven bờ. Thời đó VC và Khmer-Đỏ đang cai trị Kam-pu-chia đã bắt đầu tranh chấp nên dân đánh cá ít khi hành nghề phía bên bờ Đường Đông vì ngoài kia cách vài cây số là vùng lánh hải của Miền theo họa đồ VNCH.

Nhưng ngày đó thật là thời gian thanh thản và êm đềm. Sáng bọn tôi ra uống cà phê ở quán một ông Tiều có mấy cô con gái khá xinh mà quán của ông ta có một tên khá là là quán Cu Lỳ. Rồi ra bờ biển lấy máy nhảm nhảm và dùng một ghe nhỏ chạy tới chạy lui do đặc những phần dưới nước. Huyện phái một công an đi theo để bảo vệ hay theo dõi chúng tôi gì đó, chúng tôi cũng chẳng mang để ý. Trưa lại về Huyện ăn cóm với cá tươi nấu canh hay là kho lạt. Ngoài này cá biển rất rẻ, chỉ cần một đồng tiền đồng với 500 tiền cũ là mua cả một rổ đầy mực tươi, nghỉ trưa xong cho bớt nắng là ra công trường làm tiếp. Chiều về tắm rửa, ăn cóm do mấy chị nuôi nấu, xong là kéo nhau ra chợ Đường Đông “đạo phố” Mây thanh niên trong đoàn công tác đa số là con nhà giàu vì muốn có nhân hiệu là công nhân viên nhà nước nên bỏ học chạy chọt với các Thủ Trưởng mà vào làm. Vì là dân nhà giàu có học lại thêm

dáng vẻ Saigon đúng như câu: “Vào trong phong nhã, ra ngoài hào hoa” nên các cô gái ngoài Phú Quốc “mêt” lắm. Mỗi có mấy ngày là có chuyên lòn xòn xay ra cũng vì gái giữa đoàn tôi và bọn công an trên đảo. Tui VC bỏ công theo đuổi các cô nhưng các cô không chịu đèn khi bọn này ra thì đêm đêm các cô đi ăn chè và uống cà phê với bọn tôi. Thế là áu đà và súng nổ, bọn tôi may mắn rút về Ủy Ban Nhân Dân kịp nên không có tôn thất đáng tiếc nào cả. Hôm sau công tác làm “kẩn trưởng” lên cho xong và tôi liên lạc được một ghe quốc doanh chờ nước мам đi Rạch Giá và cả đoàn “di tản” rời Phú Quốc lúc 4 giờ chiều hôm đó. Cảnh bộ Thuận mấy ngày đó ít khi ra công trường chắc là họp với Huyện, nghe tui tôi về Saigon hắn ta cho biết là chưa mua tiêu và khô cá kịp (các thứ này ở Saigon rất là có giá). Tôi dùt khoát là về vì công tác đã xong, nêu cán bộ trưởng đoàn muốn ở lại thì cứ ở. Chiều hôm đó khi xuống ghe ở bến Đường Đông lại thấy cán bộ Thuần lêch thech theo ra và lên ghe. Kỳ đó về tới Saigon là cán bộ Thuần khi báo cáo công tác với Ban Lãnh Đạo Ty có tó’ bọn tôi là vô kỷ luật không chấp hành lệnh của cán bộ Trưởng Đoàn!

Chuyến về Rạch Giá đêm hôm đó thật là một chuyến đi đầy hải hùng mà tôi chưa từng gặp. Từ Đường Đông xuống An Thới tức Mũi Ông Đội vào lúc hồn 6 giờ chiều thì từ phía Đông tức là hướng Rạch Giá mây đen kéo đến vân vũ và sóng bắt đầu mỗi lúc một to. Các ghe cá vội vàng trở về An Thới. Nhiều bà bán hàng có giang trên ghe sợ quá bắt đầu kêu các ghe cá cập lại để vào bờ. Tôi hỏi ông tài công ghe lui trở lại được hay không thì ông lão cho biết nếu quay trở lại không khéo thì sẽ lật ghe vì sóng đang thổi ngược từ hướng Đông Bắc tức trong bờ thôi ra nên phải tiếp tục đi. Ra khỏi sóng mỗi lúc một to và trời tối sầm với mây đen và mưa lát phát. Ghe cứ tiến từ từ và sóng đánh ngược có nhiều lúc cong đà kêu lên rỗng rắc như sắp vỡ ra tung mảnh khiên ông tài công chắc lưỡi lắc đầu làm cho chúng tôi càng thêm lo ngại. Tôi nghĩ tôi già nhất là đứa con gái đầu lòng mới sanh, không lẽ số mình hâm hiu vùi thân trong lòng biển này. Rồi ai sẽ dìu vợ và các con tôi vượt thoát? Tôi thấy lúc đó sức mình không giải quyết được và tôi khẩn vái Đấng Tối Cao ban bình an cho chúng tôi. Tôi cố gắng nhảm mặt mà ngủ để cho số mênh ra sao thì ra. Đêm trôi đi và sóng vẫn chập chùng. Ghe lai hú bờm nước làm mát mای nên không thấy vòi nước chảy ra bên hông man ghe. Ông tài công nhớ một thanh niên trong đoàn tôi giữ tay lái và ông ta xuống hầm máy sau bờm nước. Vừa sửa được bờm nước xong thì tay lái bị ket vì các thùng nước мам ngã lăn ra làm ket giây cáp chuyền tay lái ra sau bánh lái. Sửa tạm lái được nhưng vẫn còn ket.



Mười hai giờ khuya đã thay ánh đèn phía xa hướng trước mũi ghe. Hồi ông tài công đó là đâu thì ông ta cho biết là Hòn Nghệ. Tôi hỏi đó lo vì biết ghe đã đi đúng hướng về Rạch Giá. Khi đi qua Hòn Nghệ thì kẽ như từ lúc đó giông tố dịu lẩn và sóng bắt đầu nhỏ đi không còn phủ trên các nắp hầm như khi tối, mặc dù mưa vẫn còn rơi lát phai. Thế là nguy hiểm đã qua và ghe cập bến Rạch Giá an toàn vào sáng sớm. Tôi hôm đó 9 giờ thì đoàn công tác tới Saigon.

Hai tuần sau đó Đội Công Trình đi băng hai chiếc tàu sắt kéo theo một xà lan cho 500 bao xi măng xuống Phú Quốc. Tôi nghiệp cho những nhân công dưới chế độ XHCN vì không có những cần câu nên phải ôm tảng bao xi măng từ cầu tàu xuống xà lan trong đó có những cô thư ký văn phòng trước đây vì có người trong gia đình là ngụy cũng bị thuyền chuyên xuống Đội Công Trình để làm công việc lao động nặng nhọc nếu không muôn bị sa thai. Khi chúng tôi còn ở Phú Quốc thì Chủ tịch Huyện đã ra thông cáo cho các thuyền chủ phải chờ đá đem đến nơi xây đập mà liệng xuống đó cho đầy, cho tới khi khai mực nước lớn là 2 thước. Để đổi lại mỗi ghe cho đá đem đến được cấp phát một số dầu diésel để chạy máy ghe. Các ngư dân Phú Quốc thay vì lấy đá xanh nặng và to thì dùng này lại luộm đá ong và đá san hô vữa nhỏ lai vua nhẹ chở đến và liệng xuống nơi xây đập. Kế hoạch tiếp theo là Đội Công Trình chờ xi măng và nhân công đến thì sẽ trộn bê tông đổ lên trên lớp đá đó. Trên phuơng án thiết kế thì sẽ có một hàng cù băng bê tông cột... dây kẽm gai bao bọc xung quanh đập mà theo nghĩa của VC gọi là "gia cố". Nhưng khi thực hiện vì không có máy đóng cù và cũng không mua được giây chì gai nên hàng cù "gia cố" này cũng được



thông qua luồn. Xí măng nhập kho ở Huyện Phú Quốc là 500 bao nhưng vài ngày sau lại "hao hụt" mất 200 bao. Chủ tịch Huyện báo là bị mất cắp và có báo cáo về Ty Bảo Đảm Hàng Hải và xin Đội Công Trình được tiếp tục thực hiện công tác và nói là số xi măng còn lại cũng đủ làm và không hiểu sao Thủ Trưởng Ty BĐHH cũng đồng ý cho tiếp tục công tác. Mất xi măng thì cứ trộn cát núi thêm vô chủ cũng không có chết ai đâu mà sợ. Lúc tiến hành công tác đó là nhiệm vụ của Đội Công Trình, cán bộ Thuần trưởng phòng Kỹ Thuật Công Trình có xuống giám sát nhưng chuyện này không bắt bọn tôi phải đi theo sở việc ăn với Huyện Phú Quốc bọn tôi dòm ngó. Trong thời gian thực hiện công tác thì có 2 chuyện khiếu cho nhân viên ở Ty bàn tán xôn xao là chuyện cán bộ Trưởng Phòng Tài Vụ của Ty mang tiền xuống phát lương cho Đội Công Trình khi ngủ ở khách sạn Rạch Giá đã dùng bao lực hâm hiếp một nữ công nhân tăng cường cho Đội Công Trình. Cô này tri hô lên với bà cán bộ quản lý khách sạn và công an Rạch Giá có đến lập biên bản nỗi vu. Vụ này sau đó ở Ty họp tối họp lui rốt cuộc quyết định đổi tên cán bộ râu xanh qua làm bên Cục Đường Biển còn cô công nhân thì bị sa thai vì tội yu không hạ uy tín cán bộ cách mạng. Vụ thứ hai là một tai nạn chết đuối khi tắm biển ở bãi Dường Đông, người thiệt mạng là chàng thanh niên tên Dũng thuộc loại con nhà giàu nhưng vì thời cuộc biến đổi phải đi làm phu thợ hố.

Công trình xây đập chắn sóng Dường Đông hoàn tất. Huyện làm lễ khánh thành cũng tưng bừng. Trong bài diễn văn khánh thành Chủ tịch Huyện tuyên bố rằng Pháp và Mỹ đều làm không được nay chính quyền cách mạng đã làm được, không có khó khăn nào mà không vượt qua, gấp tro ngại nào cũng đều đi tới... Đội Công Trình vừa về đến Saigon là vài hôm sau điện tín từ Huyện Phú Quốc đánh lên với von vẹn một câu vấn tắt: "Đập chắn sóng đã bị sập, yêu cầu Ty xuống tham quan".

Cục Đường Biển và Bộ Giao Thông Vận Tải lập ủy ban điều tra, Ty BĐHH đã thua cho Huyện làm mất xi măng và cho rằng nhà máy xi măng Hà Tiên cung cấp xi măng thiếu phẩm chất. Huyện đã trách nhiệm cho Ty là cơ quan đứng ra thiết kế và thi công thì phải trách nhiệm. Cuối cùng sau đó người từ Phú Quốc lên cho biết Chủ tịch Huyện Nguyên thanh H. đã cắt thêm được hai cái nhà lầu và đã được điều động ra Bắc bồi dưỡng dài hạn về chính trị.

TRỊNH HÀO TÂM